

Số: 814/TB-VP

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 11 năm 1993

THÔNG BÁO

V/v tình hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch vốn ngân sách năm 1993 cho xây dựng cơ bản và sửa chữa lớn, qua 10 tháng.

Theo báo cáo của Ủy ban Kế hoạch thành phố, Cục Thống kê, Sở tài chính, tình hình thực hiện chỉ tiêu vốn ngân sách đầu tư xây dựng cơ bản và sửa chữa lớn năm 1993 đến nay nói chung đạt thấp, kể cả một số công trình trọng điểm (xem phụ lục kèm theo).

Trong phiên họp Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố ngày 01/11/1993, Đồng chí Chủ tịch đã có ý kiến chỉ đạo như sau:

- Lãnh đạo các sở, ngành, quận, huyện phải chịu trách nhiệm trong việc tổ chức, đôn đốc thực hiện cho được chỉ tiêu kế hoạch (bổ sung) vốn ngân sách đầu tư xây dựng cơ bản và sửa chữa 1993, trên tinh thần bảo đảm chất lượng, triệt để tiết kiệm, chống lãng phí. Cần khẩn trương rà soát lại công tác xây dựng cơ bản. Nếu có vấn đề vướng mắc, trở ngại phải có văn bản báo cáo gửi ngay cho Đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phụ trách khối (đồng gửi Ủy ban Kế hoạch thành phố) để được chỉ đạo kịp thời. Trong trường hợp cần thiết Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố sẽ điều hòa nguồn ngân sách trong thời gian hai tháng còn lại của năm kế hoạch.

- Đối với khối lượng công trình đã thực hiện cần nhanh chóng hoàn thành hồ sơ, thủ tục để giải quyết dứt điểm trong năm 1993.

- Để công tác quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn chi ngân sách đảm bảo đúng nguyên tắc, trong quá trình xét hồ sơ thanh toán giá trị khối lượng xây lắp hoàn thành, đối với những khối lượng sai nguyên tắc, Sở Tài chính phải cương quyết không chi và có văn bản nói rõ lý do, gửi Ủy ban nhân dân thành phố, đơn vị chủ quản, chủ đầu tư và Ủy ban Kế hoạch thành phố để công tác quản lý phối hợp được đồng bộ và chỉ đạo kịp thời.

- Tiếp tục duy trì giao ban xây dựng cơ bản thường xuyên, theo thông báo số 93/TB-UB ngày 4/9/1993 của Ủy ban nhân dân thành phố, do Ủy ban Kế hoạch thành phố tổ chức và báo cáo lại cho Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố.

K/T CHÁNH VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ

**Phó Văn phòng
Trần Văn Giáp**

PHỤ LỤC 1

(Đơn vị : Triệu đồng)

Đơn vị chủ quản	Kế hoạch điều chỉnh 1993	Thực hiện 10 tháng theo Cục T.kê	% so kế hoạch điều chỉnh	Thực hiện 10 tháng theo Sở T.Chánh cấp	% so kế hoạch điều chỉnh
Tổng số				264.400	
Trong đó :	638.530	398.100	62,0		38,5
1. Sở nông nghiệp				40.980	
2. Sở Giao thông công chánh	22.415	14.78	66	85.489	49
3. Sở Y tế	256.413	149.90	58		33
4. Sở LĐ-TBXH				13.251	
5. Sở Xây dựng	28.358	19.32	68	5.588	46,7
6. Sở TĐTT	15.453	8.03	52	2.750	36
7. Sở GD-ĐT	9.230	3.92	42	405	29,7
8. Sở VH-TT	5.445	1.74	32	6.577	7
9. Quận 4	11.222	8.60	76	1.058	58
10. Quận 6	2.485	1.70	68	5.692	42
11. Quận Bình Thạnh	13.181	7.68	58	5.307	43
12. Quận Tân Bình	11.874	7.19	60	5.880	44,6
13. Huyện Củ Chi	17.220	11.70	68		34
14. Huyện Hóc Môn				8.275	
15. Huyện Bình Chánh	18.440	12.49	67,7	18.729	44,8
16. Huyện Thủ Đức	35.877	28.89	80	11.340	52
17. Huyện Cần Giờ	23.825	17.82	74,7		49,6
18. Huyện Nhà Bè				15.670	
	35.216	25.93	73,6		44,4
	18.906	12.22	64,6	5.789	
	16.328	8.95	54,8	6.646	30
	20.590	10.15	49	5.211	40,7
					25

PHỤ LỤC 2

(Đơn vị : Triệu đồng)

Danh mục	Kế hoạch điều chỉnh 1993	T.H 10 tháng theo Cục Thống kê	% so kế hoạch điều chỉnh
_ Kinh Đông	6.700	5.000	75
_ Kinh N.31A	6.000	2.000	33
_ Nhà máy nước Sài Gòn	40.000	22.500	56
_ Nhà máy nước Thủ Đức	12.000	5.800	18
_ Bệnh viện Nhi Đồng 2	5.000	3.080	61
_ Đường Đinh Bộ Lĩnh	6.000	3.500	58

